**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ II MÔN NGỮ VĂN 7**

**NĂM HỌC 2022 - 2023**

**I. PHẦN VĂN HỌC**

**1. Tục ngữ**

*1.1 Khái niệm:* Tục ngữ là những câu nói dân gian thể hiện kinh nghiệm của nhân dân (tự nhiên,lao động sản xuất, xã hội ) được nhân dân vận dụng vào đời sống , suy nghĩ và lời ăn tiếng nói hàng ngày .

*1.2. Đặc điểm về hình thức:* Tục ngữ ngắn gọn có tác dụng dồn nén, thông tin, lời ít ý nhiều; tạo dược ấn tượng mạnh trong việc khẳng định*.* Tục ngữ thường dùng vần lưng , gieo vần ở giữ câu làm cho lời nói có nhạc điệu dễ nhớ, dễ thuộc.Các vế thường đối xứng nhau cả về hình thức và nội dung thể hiện sự sáng tỏ trong cách suy nghĩ và diễn đạt.Tục ngữ là lơì nói giàu hình ảnh khiến cho lời nói trở nên hấp dẫn, hàm súc và giàu sức thuyết phục.

công việc làm ăn, lợi nhiều là cá, vườn, sau đó là ruộng.

*1.3 Phân biệt tục ngữ với ca dao*

+Tục ngữ là những câu nói ngắn gọn, còn ca dao câu đơn giản nhất cũng phải là một cặp lục bát

+ TN nói đến kinh nghiệm lao động sản xuất còn ca dao nói đến tư tưởng tình cảm của con người.

+ TN là những câu nói ngắn gọn, ổn định thiên về lí trí, nhằm nêu lên những nhận xét khách quan còn ca dao là thơ trữ tình thiên về tình cảm, nhằm phô diễn nội tâm con người.

**2. VB “Cuộc trạm trán trên đại dương”**

* Tác giả: Giuyn- Vec- Nơ.
* Thể loại: Tiểu thuyết.
* PTBĐ:Tự sự kết hợp miêu tả.

Truyện có 3 nhân vật:pie a-ron-nac, cong xây và Nét Len tham gia phiêu lưu trong không gian rộng lớn của biển từ đêm đến sáng. Đó là không gian quen thuộc với ho. Song điểm bất thường của ngày hôm đó là sương mù dày đặc, các nhân vật nhìn qua ống nhòm cũng không rõ.không gian không theo ý muốn của họ. Việc khám phá dưới đáy đại dương rất khó khăn. Họ ước mơ chinh phục được những điều bí ẩn dưới đáy đại dương.Hình ảnh chiếc tàu ngầm được nhà văn liên tưởng độc đáo bằng hình ảnh chú cá , tạo nên nét đặc sắc trong nghệ thuật miêu tả.

**3. VB:Đường vào trung tâm vũ trụ.**

* Tác giả :Hà Thuỷ Nguyên.
* Thể loại: Tiểu thuyết.
* PTBĐ: Nghị luận+ MT.

Tác giả kể câu chuyện về những nhà thám hiểm trái đất. Tâm trái đất và tâm vũ trụ đồng nhất nhưng tâm trái đất chỉ có khoáng chất, tâm vũ trụ có sinh vật sống, thực vật kì lạ. Câu chuyện diễn ra trong hai không gian: Không gian thánh địa Hy Lap, nơi thờ các vị thần Hylap. Không gian tâm vũ trụ, nơi có sự sống. Truyện kể hai nhân vật chính: Cô bé ( người kể chuyện) và cậu bé thần đồng. Hai nhân vật bay đến thánh địa Hy lạp trên con ngựa Thần Thoại. Khám phá thánh địa và phát hiện rốn vũ trụ . Thần đồng quay trở về bảo tàng mượn chìa khoá. 3 nhân vật vào được tâm vũ trụ. Họ nghiên cứu và tìm ra công nghệ gen, thay thế nội tạng, có thể cứu sống hàng triệu người trên thế giới. -> Đây là một ý tưởng hay của người cổ đại, thể hiện sự phát minh sáng tạo và phát triển về công nghệ của nước ngoài từ rất sớm. Những phát minh này rất có ý nghĩa với nhân loại .

=>Tiểu thuyết là một thể loại văn xuôi có hư cấu, thông qua nhân vật, hoàn cảnh, sự việc để phản ánh bức tranh xã hội rộng lớn và những vấn đề của cuộc sống con người, biểu hiện tính chất tương thuật, tính chất kể chuyện bằng ngôn ngữ văn xuôi theo những chủ đề xác đinh.

Đặc điểm của tiểu thuyết: Tiểu thuyết tái hiện con người và cuộc sống bằng cái nhìn giàu chất văn xuôi.Tiểu thuyết nhìn đời sống từ góc độ đời tư.Nhân vật trong tiểu thuyết là con người nếm trải.Tiểu thuyết xoá khoảng cách trần thuật và nội dung trần thuật.

**4. VB: Dấu ấn Hồ Khanh.**

* Tác giả:Hồ Khanh.
* Thể loại:phóng sự, bút kí.
* PTBĐ:MT+BC.
* Tiêu đề VB:Thể hiện được sự khái quát nội dung và tư tưởng mà văn bản muốn truyền đạt: Đó là dấu ấn khó phai của Hồ Khanh khi phát hiện và làm được những điều chưa có.

Nội Dung:Cung cấp thông tin về tác giả Hồ Khanh, đó cũng là tác giả đã phát hiện ra hang Sơn Đoong, hang rất ấn tượng có chiều cao và rộng nhất thế giới, nằm trong quần thể hang động thuộc khu du lịch của tỉnh Quảng Bình.

-Phẩm chất cao quý nhất của một nhà thám hiểm là sự hiểu biết và say mê khám phá thế giới tự nhiên.

-> khi bạn say sưa tìm tòi, khám phá thì bạn sẽ luôn thấy được những điều mới lạ trong thế giới này.

**II. TIẾNG VIỆT**

**1.Dấu chấm lửng:**

Dấu chấm lửng, còn gọi là dấu … là dấu câu ,được sử dụng rộng rãi trong các câu văn trên toàn thế giới. bày tỏ ý còn nhiều sự vật , hiện tượng chưa liệt kê hết. thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng.

**2.liên kết mạch lạc trong văn bản.**

Mạch lạc là tính hợp lí, thống nhất và không mâu thuẫn giữa các cầu trong đoạn văn và giữa các đoạn văn trong VB. Các câu (trong đoạn), các đoạn (trong VB) phải hướng đến chủ đề chung và được sắp xếp theo trình tự hợp lí nhằm thể hiện rõ chủ đề của VB.

Các bộ phận trong VB (cầu, đoạn) được gắn kết chặt chẽ với nhau qua các phương tiện ngôn ngữ thích hợp, được gọi là “phương tiện liên kết”. Các loại phương tiện liên kết VB thường được sử dụng là từ ngữ nối, từ ngữ thay thế (thay thế bằng đại từ, từ ngữ đồng nghĩa) hoặc từ ngữ được lặp lại,...

- Liên kết góp phẩn tạo nên tính mạch lạc cua VB.

**3.Thuật ngữ.**

- Về cấu tạo, thuật ngữ có thể là một từ hoặc một cụm từ.

- Về chức năng và phạm vi sử dụng, thuật ngữ được sử dụng trong các ngành khoa học hoặc các lĩnh vực chuyên môn.

- Về mối quan hệ giữa thuật ngữ và từ ngữ thông thường: có những đơn vị khi thì được dùng với tư cách là thuật ngữ, khi thì được dùng như từ ngữ thông thường.

**4.Nghĩa của từ.**

- Nghĩa của từ là phần nội dung mà từ biểu thị.

- Cấu tạo: 2 phần

+ Phần hình thức: là từ ngữ mà ta đọc được, nhìn thấy bằng chữ viết.

+ Phần nội dung: phần nghĩa ẩn sâu bên trong câu chữ.

VD:Kiên định: là đức tính tốt đẹp của con người,biểu thị sự luôn giữ vững lập trường tư tưởng, tinh thần và ý chí với quyết định mà mình đưa ra.

* Phần trước dấu : phần HT
* Phần sau dấu : là phần ND, cũng là phần nghĩa của từ.

**5. TP cước chú:**

- Là một đoạn chú thích đặt ở cuối trang trong một trang sách hoặc VB, nhằm giải thích làm rõ đề tài mà người viết muốn diễn đạt.

VD

-Thái cực:…..

- Đồng nhất:…..

-Hải lưu:….

Đối tượng được cung cấp thông tin về xuất xứ, cẩn ghi: Ảnh của Quốc Trung.

* Các phần giải thích nằm trong ngoặc đơn, sau dấu hai chấm ở cuối mỗi trang, VB được gọi là phần cước chú.

**III. PHẦN VIẾT**

*1.Viết bài văn kể chuyện, kể lại sự việc có thật hoặc sự kiện có liên quan đến lịch sử thời quá khứ*.

Yêu cầu: Bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử cần đáp ứng các yêu cầu sau:

 - Nhân vật được lựa chọn phải có vai trò (dù ít hay nhiều) trong bối cảnh lịch sử đương thời.

 -Sự việc được kể liên quan đến nhân vật đó phải có thật.

 -Sự việc đó phải có ý nghĩa trong bối cảnh lịch sử nhất định.

 -Kể được sự việc theo trình tự hợp lí.

 -Bài viết nêu được suy nghĩ, ấn tượng của người viết và có sử dụng yếu tố miêu tả.

*2. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống: Vai trò của công nghệ đối với đời sống con người*

- Nêu được sự phát triển công nghệ và tác động của nó đến đời sống con người; nêu lên nhiều quan điểm khác nhau để thấy đây là một vấn để còn gầy tranh cãi.

- Đánh giá được một cách khách quan, cân bằng hai mặt tích cực và tiêu cực của công nghệ trong đời sống con người.

- Nêu bật được ý kiến cá nhân để người nghe thấy rõ quan điểm của mình.

- Sử dụng linh hoạt và đa dạng các từ ngữ liên kết câu/ đoạn khiến bài nói mạch lạc, lô-gíc và rõ ý.

 *3. Viết bài văn nghị luận bày tỏ quan điểm của em về ý kiến “Bảo vệ môi trương là bảo vệ cuộc sống của chúng ta”*